TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày: 19 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Lin

Bà Trần Thị Đổi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 01/01/1988, tại Hậu Giang;

Nơi cư trú: ấp S, xã T, thị xã N, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Su O và bà Phạm Thị P; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/3/2022 đến ngày 29/6/2022 (có mặt).

- Bị hại: Trần Thị G, sinh năm 1968 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Đặng Văn Đ, sinh năm 1968 (chồng) – xin vắng mặt

2/ Đặng Minh T, sinh năm 1991 (con) – xin vắng mặt

3/ Đặng Nguyên Đ, sinh năm 1986 (con) – xin vắng mặt

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án:

1/ Công ty TNHH S.

Địa chỉ: Số 129/3 đường DT 743, khu phố 2, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Vĩnh T – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Gia K, sinh năm 1968. (Theo Giấy ủy quyền ngày 18/7/2022) – có mặt.

2/ Huỳnh Thị N, sinh năm 1982. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 2/150 ấp T, xã N, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng:

1/ Bùi Văn T, sinh năm 1980. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

2/ Trần Anh H, sinh năm 1977. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện H, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 04 tháng 01 năm 2022, bị cáo Nguyễn Hoàng A, có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 08/5/2022, điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-008.15 lưu thông trên đường T theo hướng từ xã T về xã L, huyện Đ, tỉnh Long An. Khi xe do bị cáo A điều khiển đi đến ngã 4, giao lộ giữa đường T và quốc lộ N2 thuộc ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An, thì tín hiệu đèn giao thông tại đây đang là đèn đỏ nên bị cáo A dừng xe lại. Lúc này, bà Trần Thị G điều khiển xe mô tô biển số 51U3-9216 lưu thông cùng chiều với xe của bị cáo A, theo hiệu lệnh của tín hiệu đèn giao thông nên bà G dừng xe lại ở bên hông phải xe do bị cáo A điều khiển. Khi tín hiệu đèn giao thông chuyển sang đèn xanh thì bị cáo A và bà G cùng điều khiển xe vào giao lộ, lúc này bị cáo A điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào quốc lộ N2 về hướng huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, dẫn đến phía bên phải cản trước xe ô tô do bị cáo A điều khiển va chạm vào xe mô tô do bà G điều khiển, gây tai nạn giao thông. Hậu quả: bà Trần Thị G bị ngã vào trước bánh xe trước bên phải xe tải do bị cáo A điều khiển và bị bánh xe cán qua người tử vong tại chỗ, xe mô tô biển số 51U3-9216 bị hư hỏng nặng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hoà, tỉnh Long An tiến hành khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện trong vụ tai nạn giao thông ngày 04 tháng 01 năm 2022 xác định như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường còn nguyên vẹn. Đoạn đường xảy ra tai nạn là giao lộ (ngã 4). Mặt lộ nhựa bằng phẳng, có hệ thống đèn tín hiệu giao thông đặt ở tất cả các hướng. Mặt đường quốc lộ N2 rộng 11,5m.

Quá trình khám nghiệm chọn trụ điện số 44 làm điểm mốc cố định và chọn lề đường bên phải quốc lộ N2 hướng đi từ huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh về huyện Bến Lức, tỉnh Long An làm lề đường chuẩn để đo các dấu vết, phương tiện. Kết quả như sau:

Vị T đánh số (1) là xe ô tô tải biển số 50H-008.15, đang đỗ trên mặt đường, nằm trong giao lộ, đầu xe hướng vào lề đường chuẩn và chếch về hướng huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tâm bánh xe bên trái trục số 1 đo vào lề chuẩn là 7,22m, đo đến tâm bánh trước xe mô tô biển số 51U3-9216 là 1,3m; tâm bánh xe bên trái trục số 2 đo vào lề chuẩn là 8,77m; tâm bánh xe bên trái trục số 4 đo vào lề chuẩn là 8,77m; tâm bánh xe bên trái trục số 5 đo vào lề chuẩn là 14,07m, đo vào điểm mốc cố định là 16,65m.

Vị T đánh số (2) là vị T vết cày không liền nét trên mặt đường giao lộ và ở dưới gầm xe ô tô tải biển số 50H-008.15, màu trắng, dài 4,82m, có hướng từ xã T, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An về huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Đầu vết cày đo vào lề chuẩn là 14,04m, cuối vết cày ở dưới cần phanh chân của xe mô tô biển số 51U3-9216.

Vị T đánh số (3) là xe mô tô biển số 51U3-9216, ngã nghiêng sang phải trên mặt đường giao lộ và ở dưới gầm cabin xe ô tô tải biển số 50H-008.15. Đầu xe hướng vào lề chuẩn và chếch về hướng huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tâm trục bánh xe trước đo vào lề chuẩn là 1,3m, tâm trục bánh xe sau đo vào lề chuẩn là 9,02m.

Vị T đánh số (4) là tử thi nữ, nằm sấp trên mặt đường giao lộ và dưới gầm cabin xe ô tô tải biển số 50H-008.15. Đầu tử thi hướng vào lề trái, đo vào lề chuẩn là 9,52m. Điểm giữa 2 gót chân tử thi đo vào lề chuẩn là 8,62m, đo đến tâm trục bánh xe trước xe mô tô biển số 51U3-9216 là 0,91m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô tải biển số 50H-008.15: Cạnh ngoài cùng bên phải của cản trước có vết xước màu ánh kim, dài 6,5cm, điểm cao nhất cách mặt đất 45,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 44,5cm; ốp nhựa phía dưới bệ lên xuống bên phải có vết xước theo hướng từ trước về phía sau xe, vết xước có màu xám, cách mặt đất 35cm; vỏ bánh xe bên phải trụ số 1 có vết ma sát màu đen, vàng nâu, hình dáng không xác định, kích thước 9cm x 5cm.

Xe mô tô biển số 51U3-9216: Chá đèn trước bị nứt, bể một phần; bọc cao su màu đen cuối tay cầm lái bên phải bị mài mòn, bong tróc cao su; đèn tín hiệu báo hướng rẽ phía trước, bên phải bị nứt bể; mặt đồng hồ tốc độ của xe bị nứt bể một phần; ốp tay lái phía trước bị bể một phần phía bên phải; chắn bùn phía trước cong, vênh, có vết xước màu trắng, xám, bị lệch từ phải qua trái; vành bánh xe trước bị cong, biến dạng; căm bánh xe trước bị cong, biến dạng; vỏ bánh xe bị biến dạng; cản chắn bùn trước bị cong, biến dạng; gác chân phía trước, bên trái bị cong, biến dạng từ trước về sau; gác chân phía trước, bên phải bị cong, biến dạng từ trước về sau, bọc cao su bị mài mòn, bong tróc; cần phanh chân bị cong về sau, bị mài mòn, có vết xước ánh kim; cần số bị cong về

sau, có vết xước ánh kim; bộ phận giám xóc phía sau bên trái và bên phải bị gãy, biến dạng, cong vênh; bọc sên của xe bị cong, biến dạng; vành bánh xe sau bị cong vênh; bộ phận giảm thanh bị cong, biến dạng, có vết xước ánh kim; gắp sau bên phải và bên trái bị cong vênh, biến dạng; chắn bùn sau bị cong vênh từ phải qua trái; giá để hàng phía sau bị cong vênh từ phải qua trái; biển số xe bị nứt một phần, bị cong, biến dạng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 37/2022/KLGĐ ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Long An, kết luận thương tích của bà Trần Thị G như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định

Rách toạc da đầu trên diện rộng. Dập vỡ xương hộp sọ thành nhiều mảnh.

Tổ chức não và nhu mô não thoát ra ngoài toàn bộ.

Gãy xương chính mũi, xương gò má, khuôn mặt biến dạng.

Hỏng mắt phải.

Gãy trật đốt sống cổ từ C1- C3.

Có vết rách da dài 18cm vùng ngực bên phải.

Rách da vùng gò mu phải. Bầm máu hố chậu phải, sây sát da vùng gai chậu trái.

Rách da và cơ trên diện rộng cánh tay phải và mặt trước đùi phải.

Nhiều vết trầy xước da đùi phải, hai mu bàn chân;

Gãy trật diện khớp dưới và diện khớp mắt cá trái.

Gãy 1/3 dưới xương cánh tay phải.

2. Nguyên nhân chết: Do bị đa chấn thương.

3. Kết luận khác (nếu có): Không."

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng A hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định, đồng thời không khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKSĐH ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

Đối với xe mô tô biển số 51U3-9216, là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị G, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 51U3-9216 cho người đại diện của bị hại là ông Đặng Văn Đ, chồng của bà G, theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 17/02/2022 nên đề nghị không xem xét.

Đối với xe ô tô biển số 50H-008.15, là tài sản hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cho thuê tài chính Ngân hàng Sài gòn Thương Tín, Công ty này cho Công ty trách nhiệm hữu hạn S thuê xe ô tô biển số 50H-008.15 sử dụng. Ngày 04/01/2022, Công ty trách nhiệm hữu hạn S thuê Nguyễn Hoàng A điều khiển xe ô tô biển số 50H-008.15 đi giao hàng và xảy ra tai nạn giao thông. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô này cho ông Nguyễn Gia K là đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn S, theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 17/02/2022 là phù hợp nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn S đã tự nguyện bồi thường thay bị cáo số tiền 120.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị G và không có yêu cầu gì trong vụ án. Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị G là ông Đặng Văn Đ (chồng của bà G), ông Đặng Nguyên Đ và ông Đặng Minh T (con ruột của bà G) yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng như đã cam kết tại Cơ quan điều tra, ngoài ra không còn yêu cầu gì khác; bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 30.000.000 đồng như yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin vắng mặt, người có quyền lợi, N vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hoàng A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, N vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 37/2022/KLGĐ ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 04/01/2022 tại ngã 4 giao lộ giữa đường T và quốc lộ N2 thuộc ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Nguyễn Hoàng A, có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 08/5/2022, có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-008.15 lưu thông theo hướng từ xã T về xã L, huyện Đ, tỉnh Long An. Do khi vào giao lộ bị cáo Nguyễn Hoàng A điều khiển xe chuyển hướng không chú ý quan sát, dẫn đến xe do bị cáo A điều khiển va chạm vào xe mô tô biển số 51U3-9216 do bà Trần Thị G điều khiển lưu thông đúng tuyến, bên phải, cùng chiều xe của bị cáo A gây tai nạn giao thông. Hậu quả: bà Trần Thị G tử vong tại chỗ. Hành vi điều khiển xe ô tô của bị cáo Nguyễn Hoàng A vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng cho bà Trần Thị G. Hành vi này xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết và pháp luật buộc bị cáo phải biết khi tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân theo các quy định về luật giao thông đường bộ. Thế nhưng trong lúc điều khiển xe ô tô, bị cáo điều khiển xe chuyển hướng không chú ý quan sát nên gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm cho Trần Thị G tử vong. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng A đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) thì hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng A còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, xét thấy hành vi vi phạm tội của bị cáo không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hoàng A.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 51U3-9216, là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị G, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 51U3-9216 cho người đại diện của bị hại là ông Đặng Văn Đ, chồng của bà G, theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 17/02/2022 là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

- Đối với 01 (một) xe ô tô biển số 50H-008.15, là tài sản hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cho thuê tài chính Ngân hàng Sài gòn Thương Tín, Công ty này cho Công ty trách nhiệm hữu hạn S thuê xe ô tô biển số 50H-008.15 sử dụng. Ngày 04/01/2022, Công ty trách nhiệm hữu hạn S thuê Nguyễn Hoàng A điều khiển xe ô tô biển số 50H-008.15 đi giao hàng và xảy ra tai nạn giao thông. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô này cho Công ty trách nhiệm hữu hạn S do ông Nguyễn Gia K đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn S nhận theo biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 17/02/2022 là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn S đã tự nguyện thỏa thuận hỗ trợ và bồi thường thay bị cáo số tiền 120.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị G, xác định không còn yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập, xem xét.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị G là ông Đặng Văn Đ (chồng của bà G), ông Đặng Nguyên Đ và ông Đặng Minh T (con ruột của bà G) có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng như đã cam kết tại Cơ quan điều tra; ngoài ra không còn yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 30.000.000 đồng.

[7]. Xét quan điểm của Kiểm sát viên là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Hoàng A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 591 Bộ luật Dân sự 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng A có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị G là ông Đặng Văn Đ (chồng của bà G), ông Đặng Nguyên Đ và ông Đặng Minh T (con ruột của bà G) số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có N vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà

án, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng A nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021), bị cáo, người có quyền lợi, N vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hánh án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp bị hại; người có quyền lợi, N vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Kim Thảnh